

**TRUNG TÂM CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VÙNG 6**  
**NATIONAL AUTHORITY FOR AGRO-FORESTRY-FISHERY QUALITY, PROCESSING AND**  
**MARKET DEVELOPMENT - CENTER 6 (NAFIQPM - CENTER 6)**

Address: No. 386C Cach Mang Thang Tam street, Binh Thuy Ward, Can Tho City, Vietnam

Telephone: (+84 292) 3888732 Website: <http://www.nafi6.gov.vn>



JFS-B25003281-00

**CHỨNG NHẬN**  
**LETTER OF CONFORMANCE**

Chúng tôi chứng nhận rằng, theo Tài liệu Chương trình Đánh giá và Xác nhận sự phù hợp JFS của Hiệp hội Quản lý An toàn Thực phẩm Nhật Bản/ We hereby attest that, in accordance with the JFS Audit and Conformity Assessment Program Document of the Japan Food Safety Management Association

**Công ty TNHH chế biến thực phẩm xuất khẩu Phương Đông**  
*Phuong Dong Food Processing Export Co., Ltd (DL 433)*

tuân thủ tiêu chuẩn JFS-B (phiên bản 3.0) bao gồm các yêu cầu Codex HACCP với phạm vi tuân thủ  
*sau/conforms to the JFS-B (version 3.0) standard including the Codex HACCP requirements with the following scope of conformance:*

**Tên địa điểm sản xuất/ Name of site:**

**Công ty TNHH chế biến thực phẩm xuất khẩu Phương Đông**  
*Phuong Dong Food Processing Export Co., Ltd (DL 433)*

**Địa chỉ/ Location:**

**Lô 17D, đường số 5, KCN Trà Nóc I, phường Thới An Đông, thành phố Cần Thơ**  
*Lot 17D, Street 5, Tra Noc Industrial Zone I, Thoi An Dong ward, Can Tho City*

**Lĩnh vực sản xuất/ Sector: CI, CIII**

**Sản xuất sản phẩm (nhóm sản phẩm)/ Product (Group):**

**Sản xuất thực phẩm thủy sản (Cá biển bao gồm nhóm sinh histamin fillet/ rút xương/còn xương, ngâm muối/màu hoặc không ngâm) và thủy sản phối chế (Cá biển bao gồm nhóm sinh histamin fillet tẩm mè, tẩm bột) đông lạnh, / Processing of perishable animal products (Frozen Marine Fish Fillets including histamine-forming species: Boneless/Bone-in, Salted/Colored or Unsalted) and Processing of perishable animal and plant products (mixed products) (Frozen Marine Fish Fillets including histamine-forming species with sesame coating, powder breeding)**

**Mã số chứng nhận/ Conformity No.: JFS-B25003281-00**

**Ngày cấp/ Date of issue: 10/7/2026**

**Hiệu lực đến ngày/ Valid until: 28/7/2028**

**Chứng nhận lần đầu/ Initial conformity: 29/7/2025**

**Người đánh giá/ Name of representative auditor: Võ Thành Tâm Phúc**

**Người thẩm xét/ Name of reviewer: Phạm Ngọc Tào**



**Phạm Văn Hùng**

QĐCN số/ Conformance Decision No.: 486/QĐ-CCPT6 ngày/ dated 10/7/2026

Giấy chứng nhận này thay thế Giấy chứng nhận cấp ngày 22/12/2025/This Certificate replaces the Certificate issued on 22 Dec, 2025.